

Số: 725/TB-ĐHTĐ

Cần Thơ, ngày 08 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc công bố ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào các phương thức xét tuyển trình độ đại học chính quy năm 2026

Căn cứ quy chế tuyển sinh đại học chính quy hiện hành;

Căn cứ Quyết định số 1961/QĐ-BGDĐT, ngày 07/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào đối với chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực pháp luật năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1962/QĐ-BGDĐT, ngày 07/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào chương trình đào tạo thuộc lĩnh vực sức khỏe có cấp giấy phép hành nghề trình độ đại học năm 2026;

Căn cứ Thông tin tuyển sinh năm 2026 của Trường Đại học Tây Đô;

Căn cứ Biên bản số 02/BB-ĐHTĐ-HĐTS ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Tây Đô về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào các phương thức xét tuyển trình độ đại học chính quy năm 2026;

Căn cứ phương án quy đổi mức điểm chuẩn tương đương giữa các phương thức tuyển sinh năm 2026 của Trường Đại học Tây Đô;

Nay, Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy Trường Đại học Tây Đô thông báo về việc công bố ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào các phương thức xét tuyển trình độ đại học chính quy năm 2026, cụ thể như sau:

TT	Mã xét tuyển	Tên mã xét tuyển	Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào các phương thức				
			Phương thức 1: Xét điểm thi THPT năm 2026 (30)	Phương thức 2: Xét học bạ THPT (30)	Phương thức 3: Xét điểm thi ĐGNL năm 2026 của ĐHQG TPHCM (1200)	Phương thức 4: Xét điểm thi V-SAT của Đại học Cần Thơ năm 2026 (450)	Phương thức 5: Xét kết hợp học bạ THPT và phỏng vấn (30)
1	7720201	Dược học	20	21.8	600	270	21.8
2	7720301	Điều dưỡng	18	18.2	550	250	18.2
3	7380107	Luật kinh tế	20	20	600	270	20
4	7380101	Luật	20	20	600	270	20
5	7380108	Luật Quốc tế	20	20	600	270	20

6	7720401	Dinh dưỡng	15	16.5	500	225	16.5
7	7850103	Quản lý đất đai	15	16.5	500	225	16.5
8	7510102	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	15	16.5	500	225	16.5
9	7510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	15	16.5	500	225	16.5
10	7510605	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	15	16.5	500	225	16.5
11	7210403	Thiết kế đồ họa	15	16.5	500	225	16.5
12	7220201	Ngôn ngữ Anh	15	16.5	500	225	16.5
13	7229030	Văn học	15	16.5	500	225	16.5
14	7320104	Truyền thông đa phương tiện	15	16.5	500	225	16.5
15	7620301	Nuôi trồng thủy sản	15	16.5	500	225	16.5
16	7310630	Việt Nam học	15	16.5	500	225	16.5
17	7640101	Thú y	15	16.5	500	225	16.5
18	7340101	Quản trị kinh doanh	15	16.5	500	225	16.5
19	7340115	Marketing	15	16.5	500	225	16.5
20	7340120	Kinh doanh quốc tế	15	16.5	500	225	16.5
21	7340201	Tài chính - Ngân hàng	15	16.5	500	225	16.5
22	7340301	Kế toán	15	16.5	500	225	16.5
23	7340122	Thương mại điện tử	15	16.5	500	225	16.5
24	7540101	Công nghệ thực phẩm	15	16.5	500	225	16.5
25	7810101	Du lịch	15	16.5	500	225	16.5
26	7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	15	16.5	500	225	16.5
27	7810201	Quản trị khách sạn	15	16.5	500	225	16.5
28	7480201	Công nghệ thông tin	15	16.5	500	225	16.5
29	7460112	Toán ứng dụng	15	16.5	500	225	16.5

* Đối với thí sinh tốt nghiệp năm 2026 sử dụng các phương thức 2, 3, 4, 5 để xét tuyển sẽ sử dụng kết quả thi THPT năm 2026, thí sinh tốt nghiệp từ năm 2025 trở về trước sẽ không tính điểm thi THPT cho các ngành Dược học, Điều dưỡng, Luật, Luật kinh tế và Luật quốc tế, cụ thể như sau:

- Ngành Dược học: Kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt 20,00 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (điểm thi tốt nghiệp trung học nghề) từ 8,50 trở lên theo thang điểm 10.

- Ngành Điều dưỡng: Kết quả trung bình chung học tập đánh giá mức khá (học lực xếp loại từ khá trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT đạt 16,50 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT

C
 ười
 AI H
 AV B
 *

(trung học nghề) từ 6,50 trở lên.

- Ngành Luật Kinh tế, Luật, Luật quốc tế: Kết quả trung bình chung học tập được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) cả năm lớp 12 (kết quả học tập 02 học kỳ năm cuối cấp đối với đối tượng trung học nghề và tương đương) và tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt 18,00 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (điểm thi tốt nghiệp trung học nghề) từ 8,50 trở lên.

- Các ngành còn lại: Có tổng điểm 03 môn thi tốt nghiệp THPT, trung học nghề theo tổ hợp xét tuyển (hoặc sử dụng điểm thi môn Toán, Ngữ văn và một môn thi khác) đạt tối thiểu 15,00 điểm theo thang điểm 30 và có tổng điểm của 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển đạt từ 16.5 điểm trở lên.

Nơi nhận:

- HĐT (để b/c);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website;
- Lưu VT/TC-HC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG
TTUT. GS.TS. Trần Công Luận

